



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SẢN PHẨM

Cell Extraction Kit

Mã sản phẩm: 101

1. Thông tin sản phẩm

Đây là bộ dụng cụ và hoá chất sử dụng để tách tế bào (tạo thành tế bào đơn) từ các mô rắn như mô mỡ, mô dây rốn, mô cơ, mô da... Sản phẩm đã được đánh giá là hiệu quả phân tách tốt với mô mỡ, mô dây rốn, mô da

Bộ kit đạt chỉ tiêu vô trùng (0 CFU), pH 7.0 – 7.8, áp suất thẩm thấu 280 – 330 (mOsm/kg).

Bộ kit dùng để tách tế bào (tạo thành tế bào đơn) từ các mô rắn như mô mỡ, mô dây rốn, mô cơ, mô da, ... Sản phẩm đã được đánh giá là hiệu quả phân tách tốt với mô mỡ, mô dây rốn, mô da.

Tách 10g đến 50g mỡ.

2. Thành phần của sản phẩm

STT	Bộ phận	Tên thành phần	Số lượng	Bảo quản
1	Package A	Ống syringe 50 mL vô trùng	02	<i>Bảo quản nhiệt độ phòng</i>
2		Extractor	01	
3		Syringe cap	02	
4		CE Extraction Buffer 20 mL	01	
5		CE Washing Buffer 100 mL	01	
6	Package B	SuperDigest 2,5 mL	01	<i>Bảo quản -20 đến -40 độ C</i>



2. Quy trình tiến hành

2.1. Trước khi tiến hành

- Lấy chai CE Extraction Buffer ủ ấm 37 độ C khoảng 30 phút trước khi tiến hành
- Lấy chai CE Washing Buffer làm lạnh ở 4 độ C khoảng 30 phút trước khi tiến hành
- Lấy chai SurperDigest đặt ở nhiệt độ thường khoảng 5 phút trước khi tiến hành (*để tan đá*)
- Mô mỡ hay mô dây rốn, mô nhau thai... cần được cắt nhỏ 1-2 mm²: việc này rất quan trọng để hút mô vào syringe và không bị kẹt trong extractor. Nếu sử dụng kit này tách mỡ và mô được hút vào trong syringe trong quá trình chọc hút mỡ thì tiện lợi nhất, không phải cắt mỡ.

2.2. Tiến hành

- Rửa mô bằng dung dịch đệm hay Washing Buffer (*không rửa bằng CE Washing Buffer*)
- Hút mô đã cắt nhuyễn vào 1 syringe 50 mL được cung cấp trong kit (gọi là syringe A). *Nếu mô đã chứa sẵn trong syringe 50 mL thì có thể sử dụng syringe chứa mỡ hoặc chuyển mỡ từ syringe chứa mỡ sang Syringe mà kit cung cấp.* Lưu ý: hút tối đa là 40 mL mỡ.
- Gắn đầu kim tiêm vào syringe A, hút hết dung dịch SuperDigest vào syringe A
- Hút tiếp dung dịch CE Extraction Buffer vào syringe A cho đủ 50-60 mL
- Tháo kim tiêm, gắn Extractor vào syringe A
- Gắn Syringe rỗng (cái còn lại trong kit) vào đầu còn lại của Extractor đang gắn với syringe A
- Tiến hành thao tác tách bằng cách đẩy mô từ syringe này sang syringe kia, lặp lại liên tục 3 lần, ngưng 3 phút và tiếp tục tách trong 15-30 phút
- Kết thúc tách, cho hỗn hợp tế bào tách được vào trong ống li tâm thích hợp
- Bổ sung thêm 100ml dung dịch CE Washing Buffer để trung hòa hoạt tính enzyme

VIỆN TẾ BÀO GỐC

Địa chỉ: Tòa nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên, Khu phố 6, Phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP.HCM



028 3636 1206



sales@sci.edu.vn



biomedmart.org

- Đặt nắp ống li tâm, lắc nhẹ
- Li tâm ở 3000 vòng/phút trong 15 phút
- Thu cặn tế bào và tiến hành rửa lại bằng Washing Buffer 2 lần
- Tế bào thu được có thể phân tích hay nuôi bằng môi trường ADSCCult I/II Primary, MSCCult I/II Primary

Lưu ý: dung dịch CE Washing Buffer và Washing Buffer là 2 dung dịch khác nhau.

3. Lưu trữ và bảo quản

Bảo quản ở nhiệt độ từ -20°C đến 8°C .

Tránh tiếp xúc với ánh sáng.

Hạn sử dụng được khuyến cáo:

- 12 tháng ở -20°C đến -0°C .
- 2 tháng ở trên 0°C đến 8°C .

4. Cảnh báo và thận trọng

- Không sử dụng sản phẩm nếu thấy chai bị nứt, có dấu hiệu rò rỉ, môi trường bị đổi màu hoặc bị đục
- Môi trường khi bán được đông lạnh, trước khi sử dụng phải rã đông và trộn đều.
- Không đông lạnh và rã đông quá 3 lần
- Việc cấy chuyển để đảm bảo chất lượng tế bào tốt nhất nên được thực hiện sử dụng Deattachment (MSP 121 hoặc 120)